TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Vì sao phương Tây thất bại khi tìm cách cô lập Nga?

07:10 25/02/2023

Một năm sau khi xung đột Nga-Ukraine bùng phát, liên minh cốt lõi của phương Tây vẫn rất vững chắc nhưng họ chưa bao giờ thuyết phục được phần còn lại của thế giới cô lập Nga.

Sau khi Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ukraine, phương Tây dường như đã tập hợp được một "liên minh toàn cầu" áp đảo: 141 quốc gia ủng hộ nghị quyết của Liên Hợp Quốc yêu cầu Nga rút quân vô điều kiện.

Một năm sau khi xung đột Nga-Ukraine bùng phát, mặc dù liên minh cốt lõi của phương Tây vẫn rất vững chắc, nhưng họ chưa bao giờ thuyết phục được phần còn lại của thế giới cô lập Nga.



Các đòn trừng phạt kinh tế Nga gây cho kinh tế thế giới phải hứng chịu nhiều hệ luỵ khó có thể xử lý trong một sớm một chiều. Ảnh chinhphu.vn.

Nhiều nước coi xung đột Nga-Ukraine chủ yếu là vấn đề của Châu Âu và Mỹ. Thay vì coi đó là một mối đe dọa hiện hữu, các quốc gia này chủ yếu tập trung vào việc bảo vệ lợi ích của chính họ trong bối cảnh biến động kinh tế và địa chính trị do cuộc xung đột gây ra.

Bối cảnh này gợi nhớ lại nhiều quốc gia trung lập trong Chiến tranh Lạnh. Nhưng thế giới hiện nay kết nối với nhau nhiều hơn. Quy mô và sự phức tạp của truyền thông toàn cầu, quan hệ kinh tế và liên kết an ninh mang lại nhiều lợi thế hơn cho các đối thủ của phương Tây.

Vượt qua lệnh trừng phạt

Ban đầu, các biện pháp trừng phạt kinh tế của phương Tây dường như có thể làm suy yếu khả năng duy trì chiến dịch quân sự của Nga. Một chiến dịch do Mỹ lãnh đạo, bao gồm 37 quốc gia, "đánh" vào nền tảng của hệ thống tài chính Nga bằng cách đóng băng dự trữ ngoại tệ và nhắm mục tiêu vào các ngân hàng chính của Moscow.

Các biện pháp trừng phạt đã chặn các mặt hàng nhập khẩu chính của Nga như phụ tùng máy bay và chất bán dẫn cho thiết bị điện tử. Hàng trăm công ty nước ngoài ngừng kinh doanh ở Nga.

Dù vậy, các biện pháp trừng phạt đã không đem lại hiệu quả như phương Tây hy vọng. Theo dữ liệu do Silverado Policy Accelerator, một tổ chức phi lợi nhuận của Washington thu thập, một số quốc gia đã lấp đầy khoảng trống, tăng xuất khẩu sang Nga nhiều hơn so với mức trước xung đột. Xuất khẩu của các quốc gia khác giảm khi xung đột bắt đầu bùng phát, nhưng sau đó đã đảo chiều.

Trung Quốc và Thổ Nhĩ Kỳ đã lấp đầy phần lớn khoảng trống đó. Trung Quốc đã thay thế nguồn cung trước đây của Nga từ các nhà sản xuất phương Tây. Trung Quốc cũng xuất khẩu nhiều máy móc và chất bán dẫn hơn.

Nhiều hàng hóa do các công ty đa quốc gia sản xuất không còn được xuất khẩu trực tiếp sang Nga, nhưng vẫn có thể đến Nga qua các quốc gia từng thuộc Liên Xô trước đây.

Ngay cả Thổ Nhĩ Kỳ, dù bán vũ khí cho Ukraine nhưng vẫn để mở dòng chảy hàng hóa ngày càng tăng sang Nga.

"Chúng tôi luôn duy trì chính sách cân bằng giữa Ukraine và Nga", Tổng thống Erdogan cho biết hồi tháng 09/2022, 06 tháng sau khi Thổ Nhĩ Kỳ bỏ phiếu cùng với Mỹ chỉ trích Nga phát động chiến dịch quân sự ở Ukraine.

Các biện pháp trừng phạt vẫn có thể tàn phá nước Nga trong dài hạn. Đầu tư nước ngoài vào Nga giảm, ngân sách chính phủ cũng bắt đầu hạn hẹp. Những hạn chế về giao dịch dầu mỏ đã buộc Nga phải cắt giảm sản lượng. Việc định tuyến lại cơ sở hạ tầng đường ống dẫn khí đốt tự nhiên về phía Châu Á sẽ mất nhiều năm.



Tổng thống Nga Vladimir Putin. Ảnh: New Yorker.

Dù không phát triển thịnh vượng, nền kinh tế của Nga vẫn đủ mạnh để duy trì chiến dịch quân sự. Tháng 01/2023, Quỹ Tiền tệ Quốc tế dự báo, nền kinh tế Nga sẽ tăng trưởng 0,3% trong năm nay, cải thiện rõ rệt so với ước tính trước đó cho rằng nền kinh tế này sẽ giảm 2,3%.

Mua vũ khí và linh kiện

Mỹ cùng đồng minh và đối tác đã gửi trực tiếp vũ khí và thiết bị quân sự ngày càng mạnh hơn tới Ukraine trong khi cố gắng cắt đứt nguồn cung thiết bị quân sự của Nga bằng cách áp đặt các biện pháp kiểm soát xuất khẩu, cấm nhiều công ty bán công nghệ quan trọng cho Moscow.

Ít nhất 40 quốc gia đã viện trợ quân sự cho Ukraine, bằng cách gửi vũ khí tấn công hoặc cung cấp các hình thức viện trợ quân sự khác.

Nhưng nỗ lực tước bỏ thiết bị quân sự của Nga không hiệu quả như kỳ vọng. Nga vẫn tìm được sự trợ giúp trong vấn đề này. Các báo cáo của Mỹ cho rằng,

Triều Tiên đã vận chuyển “một số lượng đáng kể” đạn pháo tới Nga, trong khi Iran đã cung cấp cho Nga các máy bay không người lái cảm tử (UAV kamikaze) mà Moscow đã triển khai để tấn công cơ sở hạ tầng quan trọng ở Ukraine.

Nhiều quốc gia khác, bao gồm cả Trung Quốc, được cho là vẫn cung cấp cho Nga những hàng hóa lưỡng dụng như vi mạch để đưa vào thiết bị quân sự.

Tận dụng mối quan hệ với các quốc gia thân thiện

Ở Châu Phi, Mỹ Latin, Châu Á và Trung Đông, nhiều nước có quan hệ chặt chẽ với Mỹ và Châu Âu nhưng duy trì quan điểm trung lập và cố gắng linh hoạt nhất có thể trong vấn đề Nga-Ukraine.

Phản ứng về chiến dịch quân sự của Nga ở Ukraine tương đối phức tạp ở Châu Á. Mặc dù hầu hết các đồng minh của Mỹ đều chung quan điểm, nhưng Nga vẫn có thể tận dụng các mối quan hệ thương mại và dư luận thân thiện vốn có từ thời Chiến tranh Lạnh.

Các quốc gia vùng Vịnh đã bỏ phiếu cùng với phương Tây để lên án Nga, nhưng sau đó họ chủ yếu duy trì quan điểm trung lập.

Tổng thống Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE) Mohamed Bin Zayed đã tới Nga để gặp Tổng thống Vladimir Putin và cho biết, ông muốn tìm một giải pháp ngoại giao. Ông cũng đề nghị sử dụng sân bay ở Abu Dhabi để trao đổi tù nhân Brittney Griner.

Gần một nửa số quốc gia Châu Phi bỏ phiếu trắng hoặc vắng mặt trong cuộc bỏ phiếu lên án Nga, cho thấy sự miễn cưỡng ngày càng tăng ở nhiều quốc gia trong việc chấp nhận câu chuyện đúng/sai của Mỹ.

Ở Nam Phi, mối quan hệ với Nga cần phải nhắc tới sự hỗ trợ của Liên Xô trong việc chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc. Các nhà lãnh đạo nước này đã nhìn thấy cơ hội để liên kết chặt chẽ hơn với Nga, đồng thời lấp đầy khoảng trống thương mại do Châu Âu và Mỹ để lại. Nhưng giống như nhiều quốc gia châu Phi khác, Nam Phi tỏ ra thận trọng trong việc cân bằng giữa mối quan hệ ngày càng tăng với Nga và việc duy trì mối quan hệ với phương Tây.

Mỹ Latin, với mối quan hệ lâu đời với Washington, đã bỏ phiếu cùng với nước láng giềng phía Bắc để lên án Nga. Nhưng rạn nứt đã bắt đầu lộ rõ hơn trong những tháng gần đây. Colombia mới đây đã từ chối yêu cầu của Mỹ về việc cung cấp vũ khí cho Ukraine.



Đường ống dẫn khí đốt Dòng chảy phương Bắc 2 ở vùng Leningrad, Nga. Ảnh TASS.

Khi Thủ tướng Đức Olaf Scholz thăm Brazil vào tháng trước, Tổng thống Luis Ignacio Lula da Silva đã từ chối phát biểu ủng hộ Ukraine, nói rằng: "Tôi nghĩ lý do dẫn đến xung đột giữa Nga và Ukraine cần phải rõ ràng hơn".

Làm suy yếu liên minh cốt lõi của phương Tây

Vài chục quốc gia đã tạo thành nhóm cốt lõi ủng hộ Ukraine bằng cách viện trợ quân sự cho Kiev hoặc trừng phạt Nga.

Sự thống nhất của phương Tây về cuộc xung đột là đáng chú ý, bởi một số quốc gia từ lâu được coi là tương đối thân thiện với Nga - như Đức, Pháp và Italy - bày tỏ ủng hộ Ukraine mãnh mẽ. NATO – khối quân sự mà Tổng thống Pháp Emmanuel Macron tuyên bố là "chết não" năm 2019, một lần nữa phục vụ mục đích rõ ràng là bảo vệ liên minh phương Tây.

Dù vậy, sự thống nhất giữa các nước phương Tây cũng không hoàn hảo. Về mặt kỹ thuật, Hungary đã trừng phạt Nga với tư cách là thành viên của Liên minh Châu Âu, nhưng nước này vẫn "đứng ngoài" trong việc ủng hộ Ukraine. Hungary cũng trì hoãn một số quyết định của EU đòi hỏi sự đồng thuận của tất cả các thành viên.

Một số nước hỗ trợ quân sự cho Ukraine nhưng từ chối áp đặt các biện pháp trừng phạt kinh tế đối với Nga.

Khi xung đột trôi qua mốc một năm, chiến lược của Nga rất rõ ràng: Chờ đợi phương Tây bỏ cuộc.

Các nước Châu Âu lo ngại về thiệt hại do xung đột gây ra đối với nền kinh tế và chính trị của họ sẽ ngừng ủng hộ các biện pháp trừng phạt Nga và viện trợ vũ khí cho Ukraine. Các quốc gia Châu Á, Trung Đông và Châu Phi vốn duy trì quan điểm trung lập sẽ tiếp tục tăng cường thương mại với Nga.

Có lẽ ngay cả Mỹ, với cuộc bầu cử Tổng thống vào năm 2024, cũng sẽ thấy mệt mỏi và sẽ gây áp lực buộc Ukraine phải nhượng bộ Nga.

Hoàng Phạm/VOV.VN (biên dịch)
Theo NY Times